

NỘI DUNG GHI BÀI MÔN SINH HỌC 9

TUẦN 27 (14/3-19/3/2022)

Bài 47 : QUẦN THỂ SINH VẬT

I. Khái niệm quần thể sinh vật

Quần thể sinh vật: là tập hợp các cá thể cùng loài, cùng sống trong một khu vực nhất định, ở một thời điểm nhất định. Giữa các cá thể trong quần thể có khả năng giao phối, hoặc giao phấn với nhau để sinh sản tạo ra các cá thể mới.

II. Các đặc trưng cơ bản của quần thể sinh vật

1. Tỷ lệ giới tính

- Là tỉ lệ giữa số lượng cá thể đực/ cá thể cái.
- Phụ thuộc vào lứa tuổi, sự tử vong không đồng đều giữa cá thể đực và cái.
- Ý nghĩa: cho thấy tiềm năng sinh sản của quần thể.

2. Thành phần nhóm tuổi

(Học bảng 47.2 trang 140)

- Phản ánh trạng thái phát triển, ổn định hay giảm sút về số lượng cá thể của quần thể.
- Người ta dùng các biểu đồ tháp tuổi để biểu diễn thành phần nhóm tuổi của quần thể.

3. Mật độ quần thể

- Là số lượng hay khối lượng sinh vật có trong 1 đơn vị diện tích hay thể tích.

Thí dụ : SGK

- Số lượng cá thể trong quần thể biến động theo mùa, theo năm và phụ thuộc vào nguồn thức ăn, nơi ở và các điều kiện sống của môi trường.

III. Ảnh hưởng của môi trường tới sinh vật

Số lượng cá thể trong quần thể tăng cao khi môi trường sống thuận lợi. Nhưng khi mật độ cá thể tăng cao → thiếu thức ăn, chỗ ở, phát sinh nhiều bệnh tật → nhiều cá thể sẽ bị chết. Khi đó mật độ quần thể lại được điều chỉnh trở về mức cân bằng.

Bài 48: QUẦN THỂ NGƯỜI

I. Sự khác nhau giữa quần thể người với các quần thể sinh vật khác

- Quần thể người và các quần thể SV khác đều có đặc điểm về giới tính, lứa tuổi, mật độ, sinh sản, tử vong...
- Riêng ở quần thể người có những đặc điểm mà quần thể sinh vật khác không có là kinh tế, pháp luật, hôn nhân, văn hóa, giáo dục...

Nguyên nhân của sự khác nhau

Là do con người có lao động và tư duy → có khả năng điều chỉnh đặc điểm sinh thái, cải tạo thiên nhiên.

II. Đặc trưng về thành phần nhóm tuổi của mỗi quần thể người

- Quần thể người gồm 3 nhóm tuổi: Nhóm tuổi trước sinh sản, nhóm tuổi lao động và sinh sản, nhóm tuổi hết lao động nặng.
- Đặc trưng dân số của mỗi nước được thể hiện bằng tháp dân số:
 - + Tháp dân số trẻ (dạng tháp phát triển): có tỉ lệ trẻ em sinh ra hằng năm nhiều, người già ít, tuổi thọ trung bình thấp.
 - + Tháp dân số già (dạng tháp ổn định): có tỉ lệ trẻ em sinh ra hằng năm ít, người già nhiều, tuổi thọ trung bình cao.